TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH HÀ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10/01/2022
"V/v: *Tranh chấp con chung, xác định cha cho con* "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Hữu Hợi và ông Hồ Văn Khánh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Dung, Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Thuỳ Linh, Kiểm sát viên.

Vào lúc 14 giờ, ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thạch Hà mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 65/2021/TLST- HNGĐ, ngày 11 tháng 10 năm 2021 về việc "*Tranh chấp con chung, xác định cha cho con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/QĐST - HNGĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự;

- *Nguyên đơn*: Chị Từ Thị N, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Thôn Gia N I, xã Thạch L, huyện H, Hà Tĩnh.(có mặt)

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn C, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Xóm 8, xã Thạch T, huyện H, Hà Tĩnh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Thường G, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn Gia N I, xã Thạch L, huyện H, Hà Tĩnh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên toà, nguyên đơn chị Từ Thị N trình bày*:

- Vụ việc hôn nhân gia đình giữa chị Từ Thị N và anh Lê Văn C đã được Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh giải quyết theo Bản án số 07/2016/HNGĐ, ngày 26/8/2016. Theo nội dung bản án sơ thẩm: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Từ Thị N được ly hôn anh Lê Văn C; Về con chung: Giao con chung Lê Nhật A, sinh ngày: 03/10/2013 cho chị Từ Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh C không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở; Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm có hiệu lực, ngày 27/3/2021 chị Từ Thị N có đơn đề nghị xem xét lại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2016/HNGĐ, ngày 26/8/2016 của Toà án nhân dân huyện Thạch Hà theo trình tự tái thẩm về phần con chung với lý do sau khi ly hôn với anh C chị N phát hiện ra cháu A không phải là con chung của chị N với anh C mà là con chung của chị N với anh Nguyễn Thường G. Cùng với đơn yêu cầu tái thẩm, chị N cung cấp Kết luận giám định của phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ gen thuộc Viện công nghệ sinh học xác định cháu Lê Nhật A có quan hệ huyết thống cha - con với anh Nguyễn Thường G.

Tại Quyết định tái thẩm số 20/2021/HNGĐ-TT, ngày 21/7/2021, của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã hủy một phần Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2016/HNGĐ, ngày 26/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà về phần con chung, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà giải quyết sơ thẩm lại về quan hệ con chung theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa chị Từ Thị N vẫn giữ nguyên ý kiến cho rằng giữa chị N và anh C không có con chung, đồng thời yêu cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Thường G là bố đẻ của cháu Lê Nhật A, sinh ngày: 03/10/2013.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thường G trình bày: Trước khi chị Từ Thị N kết hôn với anh Lê Văn C thì giữa anh G và chị N đã có quan hệ tình cảm với nhau nhưng vì anh G phải đi nghĩa vụ quân sự nên hai người không đi đến hôn nhân. Sau đó chị N kết hôn với anh C nhưng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên đã ly hôn. Anh G đã liên lạc lại với chị N và được biết giữa hai người đã có con chung tên là Lê Nhật A, sinh ngày 03/10/2013. Hiện nay, chị Từ Thị N yêu cầu Tòa án xác định anh G là bố đẻ của cháu Lê Nhật A thì anh G đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

** Biên bản làm việc ngày 13/10/2021, ông Lê Văn N bố của anh Lê Văn C cho biết*: Anh Lê Văn C là con trai của ông N, sau khi ly hôn với chị N, anh Lê Văn C đã vào Miền Nam làm ăn nhưng địa chỉ cư trú cụ thể thì ông không biết, thỉnh thoảng anh C có liên lạc với gia đình thông qua số điện thoại 0912.147.899. Ông N cam kết sẽ giao thông báo thụ lý vụ án, nội dung vụ việc cho anh C biết.

** Tại công văn số 62/CAX, ngày 02/11/2021 của Công an xã Thạch T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh cho biết:* Qua kiểm tra, xác minh về dữ liệu dân cư trên địa bàn, kết quả hiện nay công dân Lê Văn C, sinh năm: 1982 đã chuyển hộ khẩu thường trú đến địa chỉ Ấp 4, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

** Tại công văn trả lời số 209/CV - CA, ngày 05/11/2021, của Công an phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cho biết:* Sau khi nhận được công văn của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà về đề nghị cung cấp thông tin nơi cư trú của công dân Lê Văn C, Công an xã đã kiểm tra, xác minh về dữ liệu dân cư trên địa bàn, kết quả cho thấy đến nay không có ai tên là Lê Văn C, sinh năm: 1982 đăng ký hộ khẩu thường trú hay tạm trú tại Ấp 4, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

* Để đảm bảo quyền nghĩa vụ tham gia tố tụng của đương sự, trên cơ sở yêu cầu của chị Từ Thị N, Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà đã thực hiện thủ tục tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng

anh Lê Văn C vẫn không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ việc. Ngày 25/11/2021 và 31/12/2021, thông qua số điện thoại 0912.147.899 do ông Lê Văn N cung cấp, Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà liên lạc với anh C thông tin về nội dung vụ việc và yêu cầu anh C có mặt tại Tòa án Thạch Hà để giải quyết vụ việc; qua điện thoại anh C cho biết anh đã biết được các thông tin liên quan đến vụ việc Tòa án đang giải quyết nhưng do điều kiện dịch bệnh phức tạp, đi lại khó khăn nên không thể trực tiếp Tòa án làm việc và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh theo quy định pháp luật.

* *Quan điểm của Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa*:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến tại phiên toà hôm nay: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại các Điều 28, 35, 39, 48, 49, 51, 196 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của BLTTDS; Bị đơn anh Lê Văn C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng; tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo người vắng mặt tại nơi cư trú, thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng anh C vẫn không có mặt nên đủ căn cứ xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 BLTTDS.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 228, 235 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các Điều 88, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 24; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Từ Thị N;

+ Về con chung: Chị Từ Thị N và anh Lê Văn C không có con chung.

+ Về yêu cầu xác định cha cho con: Xác định anh Nguyễn Thường G là bố đẻ của cháu Lê Nhật A, sinh ngày: 03/10/2013.

+ Về án phí: Chị Từ Thị N không phải nộp án phí xác định cha cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về con chung và xác định cha cho con. Chị Từ Thị N, anh Nguyễn Thường G, cháu Lê Nhật A đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Theo quyết định tái thẩm số 20/2021/HNGĐ-TT, ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã hủy phần con chung tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2016/HNGĐ, ngày 26/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà giải quyết sơ thẩm lại phần con chung nên việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lê Văn C mặc dù không trực tiếp Tòa án làm việc nhưng qua điện thoại đã

được cung cấp các thông tin liên quan đến vụ án (yêu cầu khởi kiện, các tài liệu chứng cứ..) và có ý kiến đề nghị giải quyết vắng mặt. Ngoài ra, Tòa án cũng đã thực hiện thủ tục tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú, thông tin tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo thủ tục tố tụng dân sự. Do đó, đủ căn cứ xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 BLTTDS.

[2] *Về nội dung*:

[2.1] *Về quan hệ con chung:* Trên cơ sở yêu cầu khởi kiện và tài liệu chứng cứ (Giấy khai sinh của cháu Lê Nhật A) do đương sự cung cấp, bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2016/HNGĐ, ngày 26/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà tại thời điểm giải quyết vụ việc ly hôn đã xác định cháu Lê Nhật A là con chung của chị Từ Thị N và anh Lê Văn C là có cơ sở. Tuy nhiên, sau đó chị N xuất trình tài liệu kết luận giám định ADN xác định cháu Anh có quan hệ huyết thống cha con với anh Nguyễn Thường G. Đây là tình tiết mới mà tại thời điểm giải quyết ly hôn Tòa án sơ thẩm và các đương sự đều không biết nên việc Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy phần con chung của bản án sơ thẩm theo trình tự tái thẩm là có căn cứ. Ngoài ra, không có tài liệu chứng cứ nào thể hiện giữa chị N và anh C có con chung. Do đó, HĐXX đủ căn cứ xác định giữa chị Từ Thị N và anh Lê Văn C không có con chung.

[2.2] *Về yêu cầu xác định cha anh Nguyễn Thường G là bố đẻ của cháu Lê Nhật A, sinh ngày: 03/10/2013* (tên thường gọi hiện nay là Nguyễn Thường Kiên). Theo trình bày của các đương sự thì trước khi kết hôn với anh Lê Văn C giữa chị và anh Nguyễn Thường G có quan hệ tình cảm yêu đương và đã từng quan hệ sinh lý với nhau nhưng vì sau đó anh G phải đi thực hiện nghĩa vụ quân sự nên hai người không đi đến hôn nhân. Cả chị N và anh G đều khẳng định cháu Lê Nhật A là con chung của hai anh chị. Lời trình bày của phù hợp với kết luận giám định ADN của phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ gen thuộc Viện công nghệ sinh học xác định giữa anh Nguyễn Thường G và cháu Lê Nhật A có mối quan hệ huyết thống cha con. Do đó, đủ căn cứ xác định anh Nguyễn Thường G là bố đẻ của cháu Lê Nhật A, sinh ngày 03/10/2013. Việc chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Nhật A các đương sự không có yêu cầu nên HĐXX miễn xem xét.

[3] *Về án phí*: Chị Từ Thị N yêu cầu xác định cha cho con, có đơn xin miễn án phí Tòa án nên thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 88, Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 24; điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của

Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Từ Thị N;

- *Về quan hệ con chung:* Chị Từ Thị N và anh Lê Văn C không có con chung.

- *Về yêu cầu xác định cha cho con:* Xác định anh Nguyễn Thường G, sinh 14/11/1987; Số CMND: 183627852 do Công an Hà Tĩnh cấp ngày 06/9/2011; Địa chỉ cư trú: Thôn Gia N I, xã Thạch L, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh là bố đẻ của cháu Lê Nhật A, sinh ngày: 03/10/2013 (Theo giấy khai sinh số 111/2013, quyển sổ 01 nơi đăng ký tại UBND xã Thạch T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh). Anh Nguyễn Thường G, chị Từ Thị N có nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền thực hiện thủ tục cải chính hộ tịch cho cháu Lê Nhật A theo quy định pháp luật.

2. Về án phí: Chị Từ Thị N không phải nộp án phí yêu cầu xác nhận cha cho con.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Từ Thị N và anh Nguyễn Thường G có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Văn C vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Thạch T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (để cải chính hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Nhân